**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**PHÂN HIỆU TẠI TP.HỒ CHÍ MINH**



**BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN**

**LẬP TRÌNH WEB**

**ĐỀ TÀI: WEBSITE QUẢN LÍ NHÀ HÀNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Giảng viên hướng dẫn:** | **GV.Trần Anh Dũng** |
| **Sinh viên thực hiện:** | Hà Diễm Quỳnh 61510710  Nguyễn Thị Vân Khánh 61510710  Đoàn Hồng Quân 6151071088  Phạm Quỳnh Hương 6151071060  Nguyễn Thị Quỳnh Quyên 6151071091 |
| **Lớp:** | CQ.CNTT |
| **Khóa:** | Khóa 61 |

**TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2023**

**LỜI CẢM ƠN**

Lời đầu tiên chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến GV.Trần Anh Dũng nói riêng và các thầy cô trong **Bộ môn Công nghệ thông tin – Phân hiệu Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.**Chúng em không chỉ học được kiến thức về sách vở mà chúng em còn học được các bài học kĩ năng , kinh nghiệm quý báu từ cuộc sống trong khoảng thời gian học tập và rèn luyện. Đặc biệt, chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến Thầy GV.Trần Anh Dũng người đã đồng hành cùng chúng em trong suốt quá trình làm bài tập lớn,thầy đã đã bỏ thời gian quý báu ,tận tình hướng dẫn , chỉ bảo chúng em trong suốt quá trình thực hiện đề tài này. Chúng em thật chẳng biết dùng lời nào để diễn tả được công lao của thầy.

Trong quá trình học tập và tìm hiểu chúng em đã nỗ lực rất nhiều với mong muốn hoàn thành bài tập lớn một cách tốt nhất, nhưng chắc chắn sẽ có những thiếu sót không thể tránh khỏi. Chúng em mong thầy có thể thông cảm và cho chúng em những ý kiến, đóng góp để chúng em có thể hoàn thành bài tập lớn của mình một cách trọn vẹn nhất.

Sau cùng, chúng em xin kính chúc quý Thầy Cô trong **Bộ môn Công nghệ thông tin** lời chúc sức khoẻ, luôn hạnh phúc và thành công hơn nữa trong công việc cũng như trong cuộc sống.

Chúng em xin chân thành cảm ơn!

**Tp.Hồ Chí Minh, Ngày 17 Tháng 5 năm 2023**

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

*Tp.Hồ Chí Minh, Ngày 17 Tháng 5 Năm 2023*

Giảng viên hướng dẫn

**GV. Trần Anh Dũng**

**MỤC LỤC**

[**I.** **TỔNG QUAN** 1](#_Toc135227987)

[***1.*** ***Giới thiệu Nhà Hàng*** 1](#_Toc135227988)

[***2.*** ***Công cụ sử dụng*** 1](#_Toc135227989)

[**II.** **CƠ SỞ LÝ THUYẾT** 1](#_Toc135227990)

[***2.1 Công cụ Visual Studio 2019*** 1](#_Toc135227991)

[***2.2*** ***Hệ cơ sở quản trị dữ liệu SQL server:*** 2](#_Toc135227992)

[***2.3*** ***Ngôn ngữ MVC ASP.Net*** 3](#_Toc135227993)

[**III.** **CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN** 4](#_Toc135227994)

[***1.*** ***Phần giao diện*** 4](#_Toc135227995)

[***2.*** ***Phần Người Dùng*** 4](#_Toc135227996)

[***3.*** ***Phần Quản lý*** 5](#_Toc135227997)

[***4.*** ***Danh sách Nghiệp vụ*** 6](#_Toc135227998)

[***a.*** ***Dach sách Actor:*** 6](#_Toc135227999)

[***b.*** ***Danh sách Usecase:*** 6](#_Toc135228000)

[**IV.** **GIAO DIỆN WEBSITE** 11](#_Toc135228001)

[**V.** **KẾT LUẬN** 11](#_Toc135228002)

[**VI.** **TÀI LIỆU THAM KHẢO** 11](#_Toc135228003)

[**VII.** **DANH SÁCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG ĐỀ TÀI** 11](#_Toc135228004)

1. **TỔNG QUAN**
2. ***Giới thiệu Nhà Hàng***

* Xây dựng Website Nhà Hàng GANEYA Nhật Bản Xây dựng một website với các chức năng đáp ứng nhu cầu thông tin, quản trị và kinh doanh trực tuyến của nhà hàng. Đảm bảo giới thiệu, cập nhập đầy đủ thông tin của nhà hàng tới khách hàng, tiếp nhận thông tin phản hồi từ khách hàng một cách nhanh chóng; tiện lợi dễ dàng trong việc đặt hàng trực tuyến.

1. ***Công cụ sử dụng***

* Ngôn ngữ MVC ASP.Net
* Microsoft Visual Studio 2019
* Microsoft SQL 2008

1. **CƠ SỞ LÝ THUYẾT**

***2.1 Công cụ Visual Studio 2019***

* ***Visual studio*** là một trong những công cụ hỗ trợ lập trình rất nổi tiếng hiện nay của Microsoft và chưa có một phần mềm nào có thể thay thế được nó. Visual Studio được viết bằng 2 ngôn ngữ đó chính là **C#** và **VB+**. Đây là 2 ngôn ngữ lập trình giúp người dùng có thể lập trình được hệ thống một các dễ dàng và nhanh chóng nhất thông qua ***Visual Studio***.
* ***Visual Studio*** là một phần mềm lập trình hệ thống được sản xuất trực tiếp từ Microsoft. Từ khi ra đời đến nay**, *Visual Studio*** đã có rất nhiều các phiên bản sử dụng khác nhau. Điều đó, giúp cho người dùng có thể lựa chọn được phiên bản tương thích với dòng máy của mình cũng như cấu hình sử dụng phù hợp nhất.
* Bên cạnh đó, ***Visual Studio*** còn cho phép người dùng có thể tự chọn lựa giao diện chính cho máy của mình tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng.
* ***Visual Studio 2019*** như một cú lột xác hoàn hảo với sự cải thiện toàn diện cả về giao diện thao tác và hiệu suất. Giao diện Start cũng trở nên đơn giản và dễ dàng hơn cho các lập trình viên để thao tác nhanh hơn (nhất là khi muốn clone một repos từ ***Git*** hoặc mở một ***project/ folder*** có sẵn), màn hình chọn template code cũng được cải thiện, vùng soạn thảo code được mở rộng không gian hơn, trải nghiệm tìm kiếm mới, trình debug thông minh hơn.
  1. ***Hệ cơ sở quản trị dữ liệu SQL server:***
* ***SQL Server*** là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ (Relational Database Management System (***RDBMS***) sử dụng câu lệnh ***SQL*** (***Transact-SQL***) để trao đổi dữ liệu giữa máy Client và máy ***cài SQL Server***. Một ***RDBMS*** bao gồm databases, database engine và các ứng dụng dùng để quản lý dữ liệu và các bộ phận khác nhau trong ***RDBMS. 3***
* ***SQL Server*** được tối ưu để có thể chạy trên môi trường cơ sở dữ liệu rất lớn *(Very Large Database Environment*) lên đến Terabyte và có thể phục vụ cùng lúc cho hàng ngàn người dùng. ***SQL Serve***r có thể kết hợp “ăn ý” với các server khác như Microsoft Internet Information Server (IIS), E
* *Commerce Server, Proxy Server*… Một vài ấn bản ***SQL Server***:
* ***Enterprise***: chứa tất cả cá đặc điểm nổi bật của ***SQL Server***, bao gồm nhân bộ máy cơ sở dữ liệu và các dịch vụ đi kèm cùng với các công cụ cho tạo và quản lý phân cụm ***SQL Server***. Nó có thể quản lý các ***CSDL*** lớn tới 524 petabytes và đánh địa chỉ 12 terabytes bộ nhớ và hỗ trợ tới 640 bộ vi xử lý (*các core của cpu*)
* ***Standard:*** Rất thích hợp cho các công ty vừa và nhỏ vì giá thành rẻ hơn nhiều so với *Enterprise Edition*, nhưng lại bị giới hạn một số chức năng cao cấp (*advanced features*) khác, edition này có thể chạy tốt trên hệ thống lên đến **4 CPU** và **2 GB RAM**.
* ***Developer***: Có đầy đủ các tính năng của Enterprise Edition nhưng được chế tạo đặc biệt như giới hạn số lượng người kết nối vào Server cùng một lúc…. Ðây là phiên bản sử dụng cho phát triển và kiểm tra ứng dụng. Phiên bản này phù hợp cho các cá nhân, tổ chức xây dựng và kiểm tra ứng dụng
* ***Workgroup***: ấn bản ***SQL Server*** Workgroup bao gồm chức năng lõi cơ sở dữ liệu nhưng không có các dịch vụ đi kèm. Chú ý phiên bản này không còn tồn tại ở **SQL Server 2012.**
* ***Express***: ***SQL Server Express*** dễ sử dụng và quản trị cơ sở dữ liệu đơn giản. Được tích hợp với Microsoft Visual Studio, nên dễ dàng để phát triển các ứng dụng dữ liệu an toàn trong lưu trữ, và nhanh chóng triển khai.
* ***SQL Server Express*** là phiên bản miễn phí, không giới hạn về số cơ ở dữ liệu hoặc người sử dụng, nhưng nó chỉ dùng cho 1 bộ vi xử lý với **1 GB** bộ nhớ và **10 GB file** cơ sở dữ liệu. ***SQL Server Express*** là lựa chọn tốt cho những người dùng chỉ cần một phiên bản ***SQL Server 2005*** nhỏ gọn, dùng trên máy chủ có cấu hình thấp, những nhà phát triển ứng dụng không chuyên hay những người yêu thích xây dựng các ứng dụng nhỏ.
  1. ***Ngôn ngữ MVC ASP.Net***
* MVC là một mẫu thiết kế (design pattern) chuẩn mà nhiều lập trình viên đã quen thuộc. Một số loại ứng dụng web sẽ thích hợp với kiến trúc MVC. Một số khác vẫn thích hợp với ASP.NET Web Forms và cơ chế postbacks. Đôi khi có những ứng dụng kết hợp cả hai kiến trúc trên.
* Models: Các đối tượng Models là một phần của ứng dụng, các đối tượng này thiết lập logic của phần dữ liệu của ứng dụng. Thông thường, các đối tượng model lấy và lưu trạng thái của model trong CSDL. Ví dụ như, một đối tượng Product (sản phẩm) sẽ lấy dữ liệu từ CSDL, thao tác trên dữ liệu và sẽ cập nhật dữ liệu trở lại vào bảng Products ở SQL Server.  
  Views: Views là các thành phần dùng để hiển thị giao diện người dùng (UI). Thông thường, view được tạo dựa vào thông tin dữ liệu model. Ví dụ như, view dùng để cập nhật bảng Products sẽ hiển thị các hộp văn bản, drop-down list, và các check box dựa trên trạng thái hiện tại của một đối tượng Product
* Controllers: Controller là các thành phần dùng để quản lý tương tác người dùng, làm việc với model và chọn view để hiển thị giao diện người dùng. Trong một ứng dụng MVC, view chỉ được dùng để hiển thị thông tin, controller chịu trách nhiệm quản lý và đáp trả nội dung người dùng nhập và tương tác với người dùng. Ví dụ, controller sẽ quản lý các dữ liệu người dùng gởi lên (query-string values) và gởi các giá trị đó đến model, model sẽ lấy dữ liệu từ CSDL nhờ vào các giá trị này.

1. **CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN**
2. ***Phần giao diện***

* Hiển thị trang Đăng nhập , khách hàng điền tài khoản và mật khẩu
* Hiển thị trang Đăng xuất , khách hàng sẽ được chuyển về trang đăng nhập
* Hiển thị trang Giới thiệu Nhà Hàng GANEYA Nhật Bản, tin tức , sự kiện ẩm thực
* Hiển thị trang Giới thiệu thực đơn , thông tin món ăn thức uống trong trang thực đơn.
* Hiển thị trang các sản phẩm combo ,xem thông tin trong trang Xem Combo
* Hiển thị trang Xem chi tiết dưới các hình ảnh giới thiệu món ăn , combo khách hàng quan tâm.
* Hiển thị icon xem giỏ hàng để xem lại những món ăn đã từng thệm vào và có thể xóa món ăn mình không muốn đặt nữa.
* Hiển thị trang Đặt bàn chọn loại tiệc , chọn món ăn Combo, yêu cầu đặt bàn trước 3 tiếng sau mới có đồ ăn, và hủy đặt bàn trước 3 tiếng
* Hiển Thị Bình luận , Tìm kiếm , đăng nhập trước thông tin phản hồi đánh giá về Nhà Hàng GANEYA Nhật Bản
* Hiển thị trang thông tin Khuyến mãi của Nhà Hàng GANEYA Nhật Bản
* Hiển thị trang thông tin Tuyển dụng của Nhà Hàng GANEYA Nhật Bản

1. ***Phần Người Dùng***

* Cho phép người dùng đăng nhập, đăng xuất vào Website Nhà Hàng GANEYA
* Cho phép khách hàng xem thông tin giới thiệu, thực đơn, combo, xem Chi tiết , khuyến mãi và tin tức tuyển dụng mà khách hàng quan tâm
* Cho phép khách hàng Thêm sản phẩm vào giỏ hàng, có thể xóa sản phẩm món ăn khi không cần nữa.
* Cho phép khách hàng đặt bàn online trước 3 tiếng , chọn loại tiệc, số lượng bàn , thực đơn của mỗi bàn, ….Ngoài ra khách hàng cần đăng nhập trước khi đặt bàn , click vào mục “Đặt ngay”để xác định đặt bàn, Khách hàng có thể xem các món mình đặt trong giỏ hàng.
* Hỗ trợ khách hàng bình luận , tìm kiếm ,khách hàng cần đăng nhập trước khi bình luận hay tìm kiếm các sản phẩm liên quan, và được phản hồi trực truyến trên Website Nhà Hàng GANEYA Nhật Bản theo nhu cầu thiết yếu của quý khách hàng.

1. ***Phần Quản lý***

* ***Đăng nhập vào hệ thống: đăng nhập bằng quyền admin hoặc nhân viên để quản lí website.***
* Quản lý người dùng: Người quản trị hệ thống có thể thay đổi hoặc xóa bỏ tên người dung trong hệ thống
* Quản lí thông báo : Nhân viên đăng nhập vào hệ thống.Dựa vào yêu cầu , nhân viên sẽ cập nhật hoặc thêm mới , xóa các món ăn thức uống trong thực đơn, xóa các tin tức tuyển dụng thông báo quá hạnvà lưu thông báo.
* Quản lí thực đơn: Nhân viên đăng nhập vào hệ thống. Dựa vào yêu cầu, nhân viên sẽ cập nhật hoặc thêm mới, xóa các món ăn, thức uống trong thực đơn.
* Quản lí slider: Nhân viên đăng nhập vào hệ thống. Dựa vào yêu cầu, nhân viên sẽ cập nhật hoặc thêm mới một hình ảnh cho slider.
* Đặt bàn: Khách hàng đưa ra yêu cầu đặt bàn. Hệ thống tự gửi mail về cho nhân viên tiếp nhận đặt bàn. Nhân viên sẽ tiếp nhận email và gửi lại thông báo cho khách hàng đặt bàn.
* Quản lí combo: Nhân viên đăng nhập vào hệ thống. Dựa vào yêu cầu, nhân viên sẽ cập nhật hoặc thêm mới, xóa các combo.
* Quản lí bảng giá: Nhân viên đăng nhập vào hệ thống. Dựa vào yêu cầu, nhân viên sẽ cập nhật hoặc thêm mới một giá (giá món ăn, thưc uống, giá các combo).
* Quản lí khuyến mãi: Nhân viên đăng nhập vào hệ thống. Dựa vào yêu cầu, nhân viên sẽ cập nhật hoặc thêm mới, xóa khuyến mãi.
* Quản lí bình luận: Quản lý xem các bình luận của khách hàng, có thể trả lời hoặc xóa phản hồi của Khách hàng trong bình luận.

1. ***Danh sách Nghiệp vụ***
2. ***Dach sách Actor:***

* Quản Trị: Quản lý người dùng, quản lý tin tức, quản lý thông báo, quản lý thực đơn, quản lý combo, quản lý slider, quản lý khuyến mãi, quản lý bảng giá, quản lý khuyến mãi. Danh sách Usecase:
* Khách hàng: Xem thông tin nhà hàng, danh sách thực đơn, các combo, khuyến mãi. Đặt bàn, cập nhập thông tin bàn đã đăt, hủy đặt bàn, bình luận.

1. ***Danh sách Usecase:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ID** | **Tên Usecase** | **Mô tả** | **Yêu cầu nghiệp vụ** |
| **1** | U1 | Đăng nhập | Tài khoản quản trị, khách hàng đăng nhập vào hệ thống. | B1 |
| **2** | U2 | Đăng xuất | Tài khoản quản trị, khách hàng đăng xuất khỏi hệ thống. | B1 |
| **3** | U3 | Thay đổi mật khẩu | Tài khoản quản trị, khách hàng có thể thay đổi mật khẩu của mình. | B1 |
| **4** | U4 | Thêm người dùng | Khách hàng tự đăng kí thông tin tài khoản | B1 |
| **5** | U5 | Xóa người dùng | Nhân viên quản lý (admin) xoá một người dùng. | B1 |
| **6** | U6 | Sửa người dùng | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng sửa một người dùng. | B1 |
| **7** | U7 | Hiển thị danh sách người dùng | Nhân viên quản lý (admin) xem danh sách người dùng, xem số lượng người dùng. | B1 |
| **8** | U8 | Xem chi tiết người dùng | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng sẽ xem chi tiết tài khoản đã được chọn. | B1 |
| **9** | U9 | Tìm kiếm người dùng | Nhân viên quản lý (admin) tìm kiếm tài khoản, sau khi được admin tìm kiếm, tài khoản cần tìm sẽ được hiển thị. | B1 |
| **10** | U10 | Thêm thông báo | Nhân viên quản lý (admin) thêm mới một thông báo. | B2 |
| **11** | U11 | Xóa thông báo | Nhân viên quản lý (admin) xoá một thông báo. | B2 |
| **12** | U12 | Sửa thông báo | Quản trị (admin) sửa một thông báo. | B2 |
| **13** | U13 | Hiển thị thông báo | Nhân viên quản lý (admin) cập nhật thông báo, xem số lượng thông báo. | B2 |
| **14** | U14 | Xem chi tiết thông báo | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng sẽ xem chi tiết danh mục tin tức đã được chọn | B2 |
| **15** | U15 | Tìm kiếm thông báo | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng tìm kiếm danh mục tin tức, sau khi được tìm kiếm, danh mục tin tức cần tìm sẽ được hiển thị. | B2 |
| **16** | U16 | Thêm món ăn | Nhân viên quản lý (admin) thêm mới một món ăn. | B3 |
| **17** | U17 | Xóa món ăn | Nhân viên quản lý (admin) xóa món ăn | B3 |
| **18** | U18 | Sửa món ăn | Nhân viên quản lý (admin) cập nhập thông tin món ăn | B3 |
| **19** | U19 | Hiển thị danh sách món ăn | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng xem danh sách các món ăn. | B3 |
| **20** | U20 | Xem chi tiết món ăn | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng sẽ xem chi tiết món ăn đã được chọn. | B3 |
| **21** | U21 | Tìm kiếm món ăn | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng tìm kiếm món ăn, sau khi được tìm kiếm món ăn cần tìm sẽ được hiển thị. | B3 |
| **22** | U22 | Thêm đồ uống | Nhân viên quản lý (admin) thêm mới một đồ uống . | B3 |
| **23** | U23 | Xóa đồ uống | Nhân viên quản lý (admin) xóa đồ uống | B3 |
| **24** | U24 | Sửa đồ uống | Nhân viên quản lý (admin) cập nhập thông tin đồ uống | B3 |
| **25** | U25 | Hiển thị danh sách đồ uống | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng xem danh sách các đồ uống. | B3 |
| **26** | U26 | Xem chi tiết đồ uống | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng sẽ xem chi tiết đồ uống đã được chọn. | B3 |
| **27** | U27 | Tìm kiếm đồ uống | Nhân viên quản lý (admin), khách hàng tìm kiếm đồ uống, sau khi được tìm kiếm đồ uống cần tìm sẽ được hiển thị. | B3 |
| **28** | U28 | Thêm slider | Quản trị (admin) thêm mới một slider. | B5 |
| **29** | U29 | Xóa slider | Quản trị (admin) xoá một slider. | B5 |
| **30** | U30 | Sửa slider | Quản trị (admin) sửa slider. | B5 |
| **31** | U31 | Hiển thị danh sách slider | Quản trị (admin) cập nhật danh sách slider, xem số lượng slider. | B5 |
| **32** | U32 | Xem chi tiết slider | Quản trị (admin) sẽ xem chi tiết slider đã được chọn. | B5 |
| **33** | U33 | Tìm kiếm slider | Quản trị (admin) tìm kiếm slider, sau khi được admin tìm kiếm, slider cần tìm sẽ được hiển thị. | B5 |
| **34** | U34 | Đặt bàn | Khách hàng đặt bàn | B6 |
| **35** | U35 | Hủy đặt bàn | Khách hàng hủy đi bàn mình đã đặt | B6 |
| **36** | U36 | Sửa đặt bàn | Khách hàng sửa thông tin bàn mình đã đặt | B6 |
| **37** | U37 | Hiển thị danh sách đặt bàn | Quản trị (admin) xem danh sách đã đặt | B6 |
| **38** | U38 | Xem chi tiết đặt bàn | Quản trị (admin), khách hàng xem chi tiết bàn đã đặt | B6 |
| **39** | U39 | Thêm combo | Quản trị (admin) thêm mới một gói combo. | B7 |
| **40** | U40 | Xóa combo | Quản trị (admin) xoá một gói combo. | B7 |
| **41** | U41 | Sửa combo | Quản trị (admin) sửa thông tin gói combo. | B7 |
| **42** | U42 | Hiển thị danh sách combo | Quản trị (admin), khách xem danh sách các gói combo. | B7 |
| **43** | U43 | Xem chi tiết combo | Quản trị (admin) sẽ xem chi tiết thông tin gói combo. | B7 |
| **44** | U44 | Tìm kiếm combo | Khách hàng, Quản trị (admin) tìm kiếm gói combo, sau khi được tìm kiếm, gói combo cần tìm sẽ được hiển thị. | B7 |
| **45** | U45 | Thêm khuyến mãi | Quản trị (admin) thêm các chương trình khuyến mãi | B9 |
| **46** | U46 | Xóa chương trình khuyến mãi | Quản trị (admin) xoá một yêu cầ các chương trình khuyến mãi sau khi hết hạn. | B9 |
| **47** | U47 | Hiển thị danh sách chương trình khuyến mãi | Quản trị (admin) cập nhật danh sách chương trình khuyến mãi | B9 |
| **48** | U48 | Xem chi tiết chương trình khuyến mãi | Quản trị (admin) sẽ xem chi tiết các khuyến mãi đã được chọn. | B8 |
| **49** | U49 | Thêm bình luận | Admin và khách hàng có thể bình luận | B10 |
| **50** | U50 | Xóa bình luận | Admin và khách hàng có thể xóa bình luận | B10 |
| **51** | U51 | Hiển thị danh sách bình luận | Admin và khách hàng có thể xem các bình luận | B10 |

1. **GIAO DIỆN WEBSITE**

* Trang đăng nhập
* Trang đăng kí
* Trang chủ
* Trang thực đơn
* Trang sản phẩm combo
* Trang đặt bàn
* Icon giỏ hàng
* Trang xem chi tiết
* Trang bình luận tìm kiếm
* Trang thông tin khuyến mãi
* Trang thông tin tuyển dụng

1. **KẾT LUẬN**

* ***Ưu điểm:***
* ***Nhược điểm:***

1. **TÀI LIỆU THAM KHẢO**
2. **DANH SÁCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG ĐỀ TÀI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HỌ TÊN | CHI TIẾT CÔNG VIỆC | ĐÁNH GIÁ CỦA CẢ NHÓM |
| Hà Diễm Quỳnh |  |  |
| Nguyễn Thị Vân Khánh |  |  |
| Đoàn Hồng Quân |  |  |
| Phạm Quỳnh Hương |  |  |
| Nguyễn Thị Quỳnh Quyên |  |  |